Chỉnh sửa bố cục (layout) của một Playlist như thế nào?

Playlist, Schedule và Channel · https://signage.vn/help/playlist-schedule-va-channel/chinh-sua-bo-cuc-layout-cua-mot-playlist-nhu-the-nao/

Nếu như các mẫu bố cục (layout) sẵn có của VietApps Signage không làm bạn hài lòng, bạn có thể chọn một mẫu gần đúng ý nhất và chỉnh sửa lại cho phù hợp. Cách thức chỉnh sửa như hướng dẫn bên dưới:

1. Truy cập Layout Playlist

- Vào trang Playlists trong Dashboard.
- Nhấp chọn 1 playlist cần thay đổi bố cục.

---

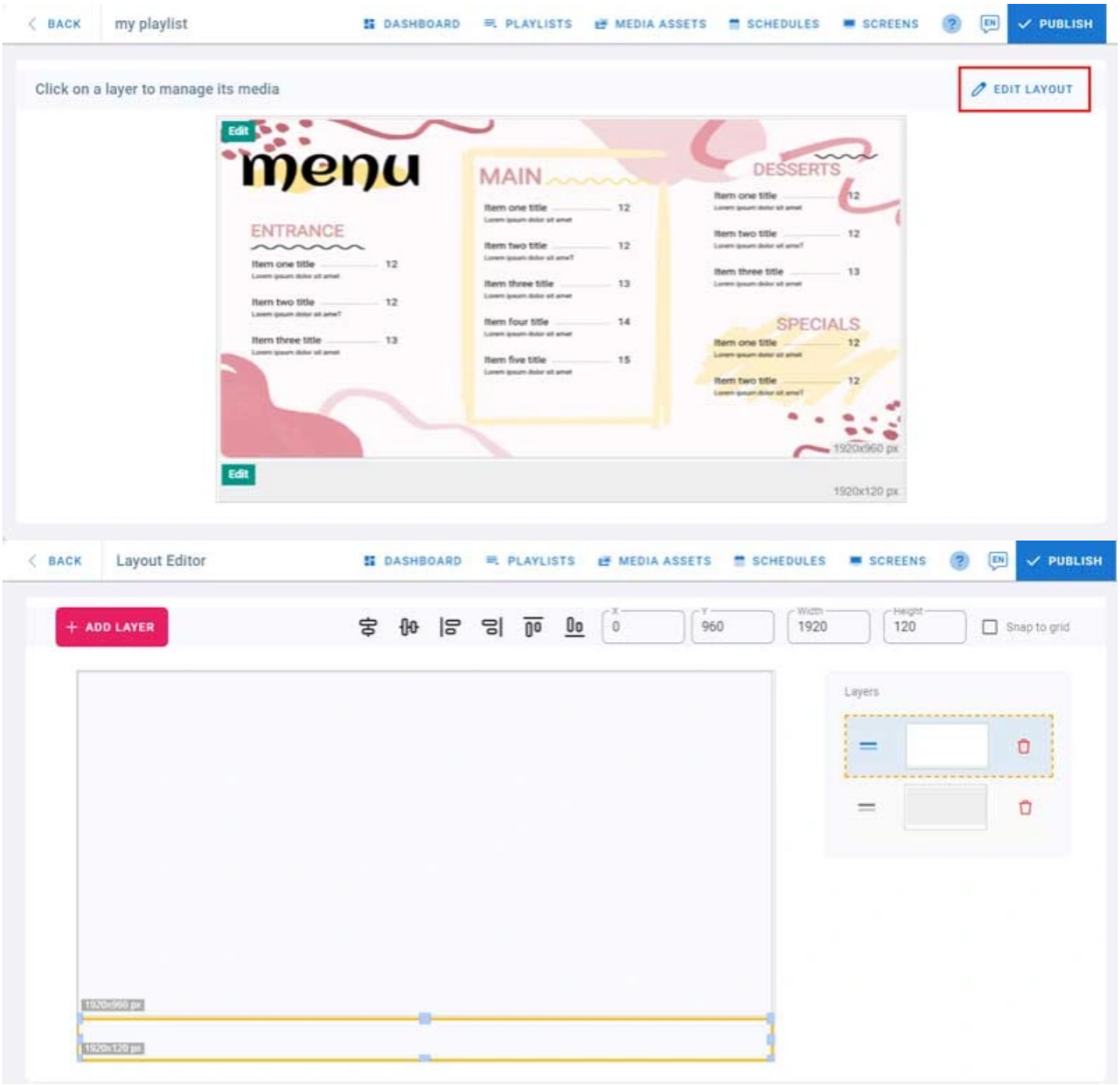
2. Khái niệm lớp (layer)

- Mỗi bố cục (layout) được chia thành các lớp (layer), ví dụ: có thể có 2 layer, một lớp chính (1920x960) để nội dung, một lớp chạy chữ (ticker layer) phía dưới (1920x120).
- Bạn có thể có tối đa 6 lớp (layers) trên một bố cục (layout).

---

3. Thêm lớp (layer)

- Chọn **Edit Layout** để chuyển sang công cụ chỉnh sửa (Editor).
- Nhấn Add Layer để thêm mới (layer).
- Chọn một trong các kích thước làm sẵn (có hơn 20 lớp) để làm lớp mới, tùy theo nội dung hay ứng dụng bạn sẽ dùng với lớp này để chọn kích thước phù hợp.
- Lớp mới sẽ xuất hiện trên khung bố cục, và bạn có thể thêm 5 lớp nữa cho đến khi đủ 6 lớp tối đa.


BACK
my playlist
DASHBOARD
PLAYLISTS
MEDIA ASSETS
SCHEDULES
SCREENS
PUBLISH
Click on a layer to manage its media
EDIT LAYOUT
Edit
menu
ENTRANCE
Item one title 12
Item two title 12
Item three title 13
MAIN
Item one title 12
Item two title 12
Item three title 13
Item four title 14
Item five title 15
DESSERTS
Item one title 12
Item two title 12
Item three title 13
SPECIALS
Item one title 12
Item two title 12
1920x960 px
Edit
1920x120 px
BACK
Layout Editor
DASHBOARD
PLAYLISTS
MEDIA ASSETS
SCHEDULES
SCREENS
PUBLISH
+ ADD LAYER
X 0
Y 960
Width 1920
Height 120
Snap to grid
Layers
1920x960 px
1920x120 px

BACK | Add Layer

(1) 1920 x 1080

(13) 324 x 226

(14) 535 x 540

(15) 535 x 480

(16) 640 x 1080

(17) 535 x 320

(18) 300 x 120

(19) 1385 x 840

(2) 1385 x 960

(3) 535 x 960

(4) 1920 x 120

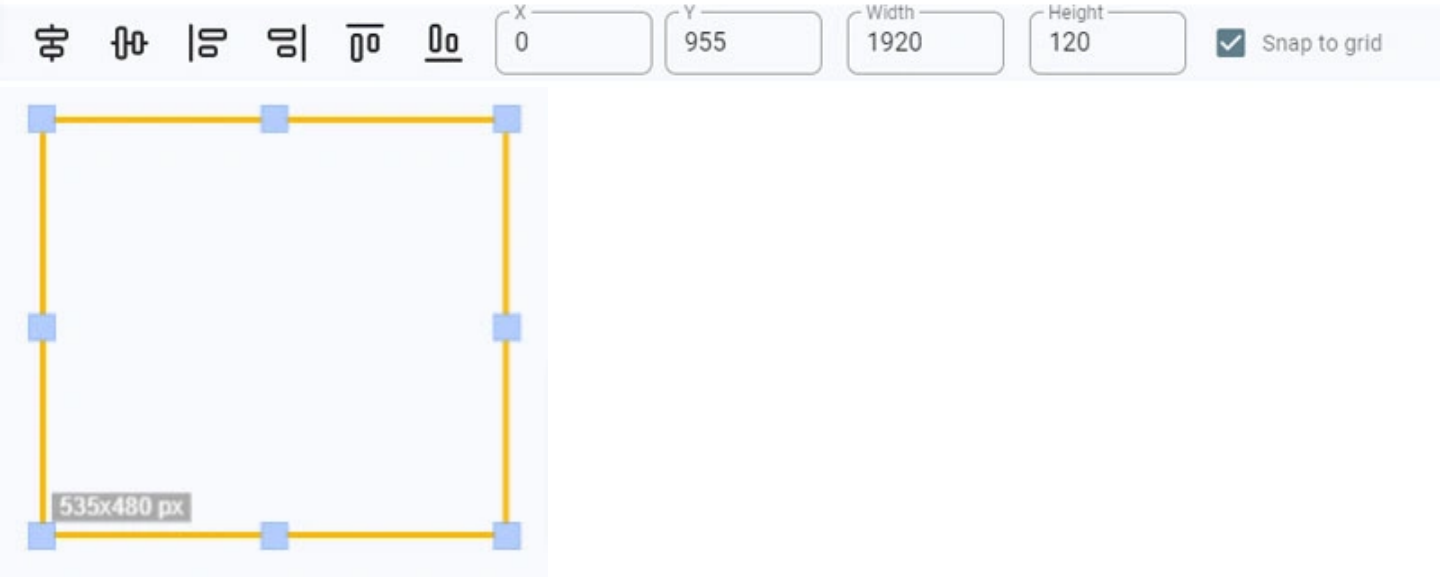
(5) 1920 x 960

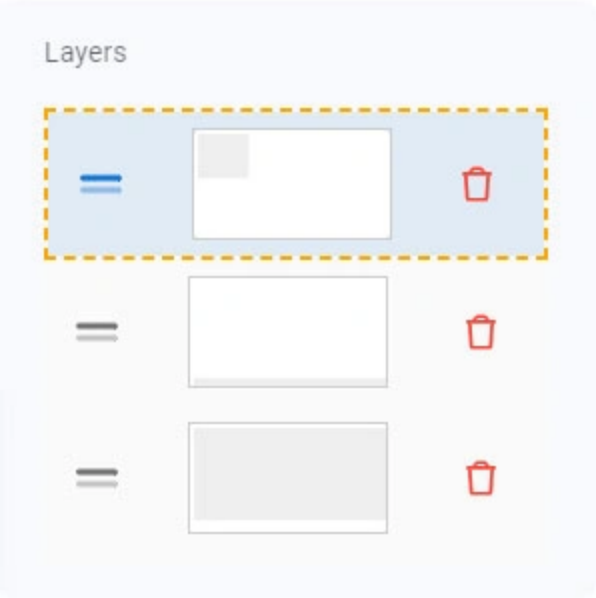
(6) 1385 x 1080

(7) 535 x 1080

4. Điều chỉnh vị trí, kích thước và thứ tự trên dưới

- Chọn lớp: Nhấp thẳng vào lớp trên giao diện hoặc trên danh sách lớp bên phải. Lớp có khung viền màu vàng là lớp được chọn và có thể chỉnh sửa được.
- Di chuyển lớp:
  - Kéo/thả lớp tới vị trí mong muốn hoặc điều chỉnh tọa độ X, Y ở phần trên.
  - Dùng các nút cân chỉnh (align) để căn giữa, căn trái/phải, căn trên/dưới cho nhanh.
  - Snap to Grid: Nếu bật, lớp sẽ di chuyển theo bước 45 pixel thay vì từng pixel một.
- Thay đổi kích thước chiều rộng và chiều cao (Width, Height):
  - Kéo giữ và di chuyển 4 góc hay 4 cạnh của lớp để điều chỉnh chìa cao và chiều rộng. Cách khác là nhập giá trị đo theo pixel vào hai ô Width hay Height.
  - Lưu ý: Khi thay đổi kích thước, sẽ có cảnh báo:
    - "Thay đổi kích thước của lớp sẽ giới hạn kiểu media gán được cho lớp này chỉ gồm hình ảnh, video và website (url); các media không hỗ trợ sẽ bị xóa khỏi lớp này, bạn có muốn tiếp tục?"
    - Chấp nhận thì bấm Yes, nếu không thì bấm No.
- Sắp xếp thứ tự trên dưới của (Z-order): Sử dụng danh sách các lớp đang có bên phải, bấm giữ vào nút = để kéo lớp lên hay xuống trong danh sách để đổi thứ tự “trước-sau” (trước là trên cùng, sau là dưới cùng).





5. Xóa lớp:

- Nhấn vào nút Delete cạnh lớp muốn xóa trong danh sách lớp bên phải.
- Xác nhận “Yes” để đồng ý xóa lớp đó; mọi nội dung chứa trong lớp lúc ban đầu (nếu có) sẽ bị xoá theo.

6. Kết thúc & Lưu lớp vừa làm

- Nhấn Back để quay về chế độ xem lớp (layout preview).
- Xem lại các lớp sắp xếp đã đúng ý bạn chưa, sau đó lưu lại để áp dụng vào playlist.

Lưu ý:

- Số lớp tối đa là 6.
- Khi dùng kích thước khác với các kích thước có sẵn, chỉ nên sửa nếu chắc chắn nguồn media (hình, video, website) của bạn tương thích. Nên sử dụng các layout mẫu vì đã được tối ưu hóa.
- Mỗi lớp đều có thể xếp chồng lên nhau, hỗ trợ các nội dung trong suốt (transparency).